



BẢNG GIÁ DỊCH VỤ CPN 10.10.2025 - TỪ HÀ NỘI

I, BẢNG GIÁ CƯỚC DỊCH VỤ CHUYỂN PHÁT NHANH

1, Bảng cước dịch vụ giao hàng nhanh

Trọng lượng (gram)	Nội tỉnh	Đến 300 km	Trên 300 km	HN <-> ĐN	HN <-> HCM
Đến 50 gr	10,080	10,200	12,000	11,520	12,000
Trên 50 - 100 gr	13,680	15,000	19,872	19,872	19,872
Trên 100 - 250 gr	18,000	21,720	32,832	30,432	32,832
Trên 250 - 500 gr	22,320	30,120	46,800	44,400	46,800
Trên 500 - 1000 gr	23,616	40,800	65,520	61,920	65,520
Trên 1000 - 1500 gr	25,056	49,800	75,600	70,800	75,600
Trên 1500 - 2000 gr	28,512	61,680	86,400	78,000	86,400
Mỗi kg tiếp theo	4,600	10,400	28,800	25,200	27,000

II, BẢNG GIÁ CƯỚC DỊCH VỤ ĐẶC BIỆT

1, Bảng cước dịch vụ hàng giá trị cao, thực phẩm, vaccine, rượu ...

Trọng lượng (gram)	Nội thành (trung tâm thành	< 300km	> = 300 km
Đến 2000	50,000	120,000	300,000
Mỗi 500gram tiếp theo	5,000	10,000	18,000

- Bảng giá chưa bao gồm chi phí an ninh sân bay đối với những mặt hàng nằm trong danh mục khó bay và cấm bay của hàng không Việt Nam .

Ghi chú bảng cước các Dịch vụ:

- Đối với các bưu phẩm đi huyện, xã, vùng sâu, vùng xa cộng thêm 25% giá cước và cộng thêm 24 - 48h trong toàn trình .
- Bưu phẩm công kênh, hàng nhẹ thì sẽ áp dụng công thức quy đổi sau :
+ Trọng lượng(quy đổi) ra kg = (dài * rộng * cao) / 6000 (đơn vị cm)
- Đối với những đơn hàng > = 100kg thì tính giá đồng hạng : cước 500gram tiếp theo * 2 * trọng lượng (kg)
- Toàn trình được tính từ 23h59' cùng ngày nhận. Trừ chủ nhật, ngày lễ, tết
- Bảng giá chưa bao gồm 20% phụ phí xăng dầu và VAT.

III, BẢNG GIÁ CƯỚC DỊCH VỤ CỘNG THÊM

1, Dịch vụ thu tiền COD

Cước dịch vụ COD = 2% giá trị thu hộ		Trả tiền COD cho khách 2 lần / tuần
--------------------------------------	--	-------------------------------------

2, Bảng cước dịch vụ đóng gói

Kích thước hàng hóa	Chi phí đóng xốp, carton	Chi phí đóng gỗ
Dài, rộng, cao < = 30cm	40,000 đ / kiện	50,000 đ / kiện
30cm < dài, rộng , cao < 50cm	60,000đ / kiện	70,000 đ / kiện
50cm < dài, rộng, cao < 100 cm	100,000đ / kiện	150,000 đ / kiện

dài, rộng, cao >= 100cm	Thỏa thuận	Thỏa thuận	
3, Các dịch vụ cộng thêm khác			
Stt	Dịch vụ	Gía cước	Ghi chú
1	Khai giá	2% giá trị khai giá	
2	Phát đồng kiểm	1,000đ / 1 sản phẩm	Tối thiểu 50.000đ / 1 lần
3	Báo phát	5000đ / 1 báo phát	
4	Phát tận tay	5000đ / 1 bill gửi	căn cứ theo CMND, Passport
5	Chuyển hoàn	Bằng cước chiều đi	
6	Hàng quá khổ	Cộng thêm 30% giá trị cước	Đối với những đơn hàng > = 150kg
7	Biên bản bàn giao	20,000đ / 1 bill gửi	
8	Phát siêu thị	- Đơn hàng < = 20kg cộng thêm 100,000đ ngoài cước chính - Đơn hàng > 20kg cộng thêm 200,000đ ngoài cước chính	
9	Phát huyện đảo	- Cộng thêm 3,000đ /1 kg - đối với hàng tính theo trọng lượng - Cộng thêm 500,000đ / 1 m3 - đối với hàng tính theo khối lượng .	
10	Hóa đơn	20,000đ / 1 hóa đơn	
11	Phát ngày lễ, chủ nhật	- Hàng <= 20kg : + Tại HN, HCM, ĐN - 50,000đ / 1 bill + Tại các tỉnh khác : 100,000đ / 1 bill - Hàng > 20kg : + Tại HN, HCM, ĐN - 100,000đ / 1 bill + Tại các tỉnh khác - 200,000đ / 1 bill	
12	Phí lưu kho	7000 đ / 1 m2 sử dụng / ngày	Lưu kho dài hạn trên 15 ngày. Tại Hà Nội, Hồ Chí Minh
- Bảng giá dịch vụ cộng thêm chưa bao gồm 20% PPXD và VAT			

IV, CHỈ TIÊU TOÀN TRÌNH

Dịch vụ	Đến	Đến 300 km	> = 300 km	ĐN	HCM
	Từ				
Giao hàng nhanh	Hà Nội	24-48h	48 - 72h	24-48h	24-48h

- Đối các bưu phẩm đi về các địa chỉ vùng sâu, vùng xa, huyện , xã thì toàn trình cộng thêm 24 - 48h tùy theo khu vực địa lý .

- Toàn trình được tính từ 23h59' ngày T

V, QUY ĐỊNH KHOẢNG CÁCH ĐỊA LÝ TÍNH CƯỚC DỊCH VỤ

Nội Tỉnh	Đến 300 km	> = 300 km
----------	------------	------------

Hà Nội	- Thái Bình, Hải Phòng, Lạng Sơn, Yên Bái, Tuyên Quang, Cao Bằng, Bắc Kan, Thanh Hóa, Hà Giang, Quảng Ninh Bắc Giang, Bắc Ninh, Thái Nguyên Vĩnh Phúc, Hòa Bình, Hải Dương Hà Nam, Ninh Bình, Hưng Yên Nam Định, Phú Thọ.	Điện Biên, Lào Cai, Lai Châu, Sơn La, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Phú Yên, Bình Định, Ninh Thuận, Bình Thuận Khánh Hòa, Đồng Nai, Vũng Tàu, Bình Dương, Kon Tum Gia Lai, Đak Lak, Lâm Đồng, Đak Nông, An Giang, Bạc Liêu, Tiền Giang, Cần Thơ, Đồng Tháp, Hậu Giang, Kiên Giang, Sóc Trăng, Long An, Trà Vinh, Vĩnh Long, Bến Tre, Cà Mau, Hồ Chí Minh, Bình Phước, Tây Ninh .
--------	---	---

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2025